

Số: /QĐ-UBND

Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Công bố Danh mục và Quy trình nội bộ thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Đường thủy nội địa thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng tỉnh Hà Tĩnh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại bộ phận một cửa và cổng Dịch vụ công quốc gia; Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025;

Căn cứ Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ về cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính; Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15/9/2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại văn bản số 3129/SXD-VP ngày 29/5/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục và Quy trình nội bộ 07 (bảy) thủ tục hành chính (TTHC) được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Đường thủy nội địa thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng tỉnh Hà Tĩnh.

Điều 2. Giao Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh và các đơn vị liên quan căn cứ TTHC ban hành kèm theo Quyết định này trong thời hạn 03 ngày làm việc, công khai, địa phương hóa các TTHC trên cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC (csdlthtc.dichvucong.gov.vn); phối hợp với Bộ Xây dựng xây

dựng quy trình điện tử giải quyết TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC để áp dụng thực hiện theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành; sửa đổi, bổ sung Danh mục và Quy trình nội bộ tương ứng các TTHC có số thứ tự: 01, 02 tại Phần II, Mục 1; số 18, 21, 22, 24, 25 tại Phần III, Mục 2 lĩnh vực Đường thủy nội địa tại Quyết định số 981/QĐ-UBND ngày 08/5/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Xây dựng; Giám đốc các sở; Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh; Giám đốc: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Trung tâm Thông tin và Xúc tiến, hỗ trợ đầu tư tỉnh; Chủ tịch UBND các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Xây dựng;
- Cục Kiểm soát TTHC, Bộ Tư pháp;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Trung tâm TT&XT, HTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, HCC₄.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Báu Hà

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**DANH MỤC VÀ QUY TRÌNH NỘI BỘ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ XÂY DỰNG**

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2026 của Chủ tịch UBND tỉnh)

A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

TT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	DVC trực tuyến	
							Toàn trình	Một phần
I	Lĩnh vực Đường thủy nội địa (07 TTHC)						Toàn trình	Một phần
1	1.009446	Công bố chuyển bến thủy nội địa thành cảng thủy nội địa trong trường hợp bến thủy nội địa có quy mô, thông số kỹ thuật phù hợp với cấp kỹ thuật cảng thủy nội địa	02 ngày làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Tĩnh; - Dịch vụ bưu chính công ích; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã để thực hiện TTHC không phụ thuộc 	Phí thẩm tra, thẩm định 100.000 đồng/ lần	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa TTHC, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng; - Quyết định số 647/QĐ-BXD ngày 04/5/2026 của 	x	

				vào địa giới hành chính; - Dịch vụ công trực tuyến: https://dichvucong.gov.vn		Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực hàng hải và đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.		
2	1.009449	Công bố hoạt động khu neo đậu	Như trên	Như trên	Không	Như trên	x	
3	1.009459	Công bố mở luồng chuyên dùng nối với luồng quốc gia, luồng chuyên dùng nối với luồng địa phương	05 ngày làm việc	Như trên	Không	Như trên	x	
4	1.009456	Công bố hoạt động cảng thủy nội địa	02 ngày làm việc	Như trên	Không	Như trên	x	
5	1.009460	Công bố đóng luồng đường thủy nội địa khi không có nhu cầu khai thác, sử dụng	06 ngày làm việc	Như trên	Chi phí liên quan khi đóng luồng chuyên dùng do tổ chức, cá nhân có luồng chuyên dùng	Như trên	x	

					chi trả, trừ trường hợp đóng luồng vì lý do bảo đảm quốc phòng, an ninh do cơ quan đề nghị đóng luồng chi trả			
6	1.009463	Thỏa thuận về nội dung liên quan đến đường thủy nội địa đối với công trình không thuộc kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa và các hoạt động trên đường thủy nội địa	02 ngày làm việc	Như trên	Không	Như trên	x	
7	1.009464	Công bố hạn chế giao thông đường thủy nội địa	Như trên	Như trên	Không	Như trên	x	

B. QUY TRÌNH NỘI BỘ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Công bố chuyển bến thủy nội địa thành cảng thủy nội địa trong trường hợp bến thủy nội địa có quy mô, thông số kỹ thuật phù hợp với cấp kỹ thuật cảng thủy nội địa (*không tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài*)

1	KÝ HIỆU QUY TRÌNH	QT.QLHT.ĐT.15	
2	NỘI DUNG QUY TRÌNH		
2.1	Điều kiện thực hiện TTHC: Không		
2.2	<p>Cách thức thực hiện TTHC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, số 02A đường Nguyễn Chí Thanh, phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã để thực hiện TTHC phi địa giới hành chính; - Qua Dịch vụ bưu chính công ích; - Trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia: https://dichvucong.gov.vn 		
2.3	Thành phần hồ sơ, bao gồm	Bản chính	Bản sao
-	Đơn đề nghị công bố chuyển bến thủy nội địa thành cảng thủy nội địa theo mẫu BM.QLHT.ĐT.15.01;	X	
-	Hồ sơ kiểm tra tính toán thực tế bến thủy nội địa do đơn vị tư vấn có tư cách pháp nhân kiểm định thực hiện	X	
	<p><i>Lưu ý khi nộp hồ sơ:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> + Nếu nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/xã, phường thì kèm theo bản gốc để đối chiếu; + Nếu nộp hồ sơ qua Cổng Dịch vụ công quốc gia thì quét (Scan) từ bản chính; + Nếu nộp hồ sơ qua Dịch vụ bưu chính công ích thì nộp bản sao có chứng thực của cơ quan có thẩm quyền. 		
2.4	Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)		
2.5	Thời hạn giải quyết: 02 ngày làm việc		
2.6	<p>Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/xã, phường; - Hệ thống thông tin giải quyết TTHC. 		

2.7	Cơ quan thực hiện: Sở Xây dựng Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Xây dựng Cơ quan được ủy quyền: Không Cơ quan phối hợp: Không			
2.8	Đối tượng thực hiện TTHC: Tổ chức, cá nhân			
2.9	Kết quả giải quyết TTHC: Quyết định công bố hoạt động cảng thủy nội địa			
2.10	Quy trình xử lý công việc			
TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/Kết quả
B1	1. Tiếp nhận hồ sơ: trực tiếp hoặc qua bưu chính công ích hoặc trực tuyến Hệ thống thông tin giải quyết TTHC. 2. Cán bộ TN&TKQ kiểm tra hồ sơ: - Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì làm thủ tục tiếp nhận hồ sơ và hẹn ngày trả kết quả cho tổ chức, cá nhân và yêu cầu nộp phí, lệ phí cho Trung tâm (nếu có); - Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ thì yêu cầu tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ. Nếu không bổ sung hoàn thiện được thì từ chối tiếp nhận hồ sơ.	Tổ chức, cá nhân; Cán bộ TN&TKQ	Giờ hành chính	Mẫu 01; 02, 03 (nếu có); 06 và 01 bộ hồ sơ theo mục 2.3.
B2	Chuyển hồ sơ về phòng Quản lý KCHT- Sở Xây dựng	Cán bộ TN&TKQ dịch vụ BCCI	0,25 ngày	Mẫu 01, 05 và hồ sơ kèm theo.
B3	Xem xét, thẩm định hồ sơ: + Nếu hồ sơ đủ điều kiện thì dự thảo Quyết định công bố hoạt động cảng thủy nội địa trình lãnh đạo Phòng Quản lý KCHT xem xét, ký nháy;	Chuyên viên phòng Quản lý KCHT	01 ngày	Mẫu 05 và Dự thảo Quyết định công bố hoạt động cảng thủy nội địa hoặc dự thảo Văn bản thông báo

	+ Nếu hồ sơ không đủ điều kiện thì dự thảo Văn bản thông báo không điều kiện công bố trình lãnh đạo phòng xem xét ký nháy.			không điều kiện công bố
B4	Xem xét hồ sơ và ký nháy vào dự thảo kết quả thực hiện tại bước B3	Lãnh đạo phòng Quản lý KCHT	0,25 ngày	Mẫu 05 và Dự thảo Quyết định công bố hoạt động cảng thủy nội địa hoặc dự thảo Văn bản thông báo không điều kiện công bố
B5	Xem xét, ký duyệt văn bản trình ký của phòng Quản lý KCHT	Lãnh đạo Sở	0,25 ngày	Mẫu 05 và Quyết định công bố hoạt động cảng thủy nội địa hoặc Văn bản thông báo không điều kiện công bố
B6	Phát hành văn bản và chuyển kết quả cho Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Văn thư	0,25 ngày	Mẫu 05, 06 và Quyết định công bố hoạt động cảng thủy nội địa hoặc Văn bản thông báo không điều kiện công bố
B7	Trả kết quả cho tổ chức cá nhân	Công chức TN&TKQ; tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	Mẫu 01, 06 và Quyết định công bố hoạt động cảng thủy nội địa hoặc Văn bản thông báo không điều kiện công bố
* Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang Bộ phận TN&TKQ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/xã, phường để gửi cho tổ chức, cá nhân.				
3	BIỂU MẪU			
	Mẫu 01	Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả		

			 Mẫu 01.docx
	Mẫu 02	Phiếu hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ	 Mẫu 02.docx
	Mẫu 03	Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ	 Mẫu 03.docx
	Mẫu 04	Phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả	 Mẫu 04.docx
	Mẫu 05	Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ	 Mẫu 05.docx
	Mẫu 06	Sổ theo dõi hồ sơ	 Mẫu 06.docx
	BM.QLHT.ĐT.15. 01	Đơn đề nghị công bố chuyển bên thủy thành cảng thủy nội địa	 BM.QLHT.ĐT.15.01.docx
	BM.QLHT.ĐT.15. 02	Quyết định công bố hoạt động cảng thủy nội địa	 BM.QLHT.ĐT.15.02.docx

4	HỒ SƠ LƯU
-	Các mẫu phiếu 01, 02, 03, 04 (nếu có) và 06 lưu tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. Mẫu 01, 05 lưu theo hồ sơ;
-	01 bộ hồ sơ theo mục 2.3;
-	Quyết định công bố hoạt động cảng thủy nội địa hoặc Văn bản thông báo không điều kiện công bố.
<p>Hồ sơ được lưu 03 năm tại Phòng Quản lý KCHT. Sau khi hết hạn, chuyển hồ sơ xuống đơn vị lưu trữ của Sở Xây dựng và lưu trữ theo quy định hiện hành.</p>	

2. Công bố hoạt động khu neo đậu

1	KÝ HIỆU QUY TRÌNH	QT.QLHT.ĐT.16	
2	NỘI DUNG QUY TRÌNH		
2.1	Điều kiện thực hiện TTHC: Không		
2.2	<p>Cách thức thực hiện TTHC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, số 02A đường Nguyễn Chí Thanh, phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã để thực hiện TTHC phi địa giới hành chính; - Qua Dịch vụ bưu chính công ích; - Trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia: https://dichvucong.gov.vn 		
2.3	Thành phần hồ sơ, bao gồm:	Bản chính	Bản sao
-	Đơn đề nghị công bố hoạt động khu neo đậu theo mẫu quy định BM.QLHT.ĐT.16.01;	x	
-	Biên bản nghiệm thu hoàn thành công trình đưa vào sử dụng;	x	
-	Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với phao neo (nếu dùng phao neo);	x	
-	Biên bản nghiệm thu rà quét vật chướng ngại.	x	
	<p><i>Lưu ý khi nộp hồ sơ:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> + Nếu nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/xã, phường thì kèm theo bản gốc để đối chiếu; + Nếu nộp hồ sơ qua Cổng Dịch vụ công quốc gia thì quét (Scan) từ bản chính; + Nếu nộp hồ sơ qua Dịch vụ bưu chính công ích thì nộp bản sao có chứng thực của cơ quan có thẩm quyền. 		
2.4	Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)		
2.5	Thời hạn giải quyết: 02 ngày làm việc		
2.6	<p>Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/xã, phường; 		

	- Hệ thống thông tin giải quyết TTHC.			
2.7	Cơ quan thực hiện: Sở Xây dựng Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Xây dựng Cơ quan được ủy quyền: Không Cơ quan phối hợp: Không			
2.8	Đối tượng thực hiện TTHC: Tổ chức, cá nhân			
2.9	Kết quả giải quyết TTHC: Quyết định công bố hoạt động khu neo đậu			
2.10	Quy trình xử lý công việc			
TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/Kết quả
B1	<p>1. Tiếp nhận hồ sơ: trực tiếp hoặc qua bưu chính công ích hoặc trực tuyến Hệ thống thông tin giải quyết TTHC.</p> <p>2. Cán bộ TN&TKQ kiểm tra hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì làm thủ tục tiếp nhận hồ sơ và hẹn ngày trả kết quả cho tổ chức, cá nhân và yêu cầu nộp phí, lệ phí cho Trung tâm (nếu có); - Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ thì yêu cầu tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ. Nếu không bổ sung hoàn thiện được thì từ chối tiếp nhận hồ sơ. 	Tổ chức, cá nhân; Cán bộ TN&TKQ	Giờ hành chính	Mẫu 01; 02, 03 (nếu có); 06 và 01 bộ hồ sơ theo mục 2.3.
B2	Chuyển hồ sơ về phòng Quản lý KCHT- Sở Xây dựng	Cán bộ TN&TKQ dịch vụ BCCI	0,25 ngày	Mẫu 01, 05 và hồ sơ kèm theo.
B3	Xem xét, thẩm định hồ sơ: + Nếu hồ sơ đủ điều kiện thì dự thảo Quyết định công bố hoạt động khu neo đậu trình lãnh đạo	Chuyên viên phòng Quản lý KCHT	01 ngày	Mẫu 05 và Dự thảo Quyết định công bố hoạt động khu neo đậu hoặc dự thảo Văn

	Phòng Quản lý KCHT xem xét, ký nháy; + Nếu hồ sơ không đủ điều kiện thì dự thảo Văn bản thông báo không điều kiện công bố trình lãnh đạo phòng xem xét ký nháy.			bản thông báo không điều kiện công bố
B4	Xem xét hồ sơ và ký nháy vào dự thảo kết quả thực hiện tại bước B3	Lãnh đạo phòng Quản lý KCHT	0,25 ngày	Mẫu 05 và Dự thảo Quyết định công bố hoạt động khu neo đậu hoặc dự thảo Văn bản thông báo không điều kiện công bố
B5	Xem xét, ký duyệt văn bản trình ký của phòng Quản lý KCHT	Lãnh đạo Sở	0,25 ngày	Mẫu 05 và Quyết định công bố hoạt động khu neo đậu hoặc Văn bản thông báo không điều kiện công bố
B6	Phát hành văn bản và chuyển kết quả cho Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Văn thư	0,25 ngày	Mẫu 05, 06 và Quyết định công bố hoạt động khu neo đậu hoặc Văn bản thông báo không điều kiện công bố
B7	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức TN&TKQ; tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	Mẫu 01, 06; Quyết định công bố hoạt động khu neo đậu hoặc Văn bản thông báo không điều kiện công bố
	<i>* Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang Bộ phận TN&TKQ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/xã, phường để gửi cho tổ chức, cá nhân.</i>			
3	BIỂU MẪU			
	Mẫu 01	Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả		

			 Mẫu 01.docx
	Mẫu 02	Phiếu hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ	 Mẫu 02.docx
	Mẫu 03	Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ	 Mẫu 03.docx
	Mẫu 04	Phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả	 Mẫu 04.docx
	Mẫu 05	Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ	 Mẫu 05.docx
	Mẫu 06	Sổ theo dõi hồ sơ	 Mẫu 06.docx
	BM.QLHT.ĐT.16. 01	Đơn đề nghị công bố hoạt động khu neo đậu theo mẫu	 BM.QLHT.ĐT.16.01. docx
	BM.QLHT.ĐT.16. 02	Quyết định công bố hoạt động khu neo đậu	 BM.QLHT.ĐT.16.02. docx

4	HỒ SƠ LƯU
-	Các mẫu phiếu 01, 02, 03, 04 (nếu có) và 06 lưu tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. Mẫu 01, 05 lưu theo hồ sơ;
-	01 bộ hồ sơ theo mục 2.3;
-	Quyết định công bố hoạt động khu neo đậu hoặc Văn bản thông báo không điều kiện công bố.
<p>Hồ sơ được lưu 03 năm tại Phòng Quản lý KCHT. Sau khi hết hạn, chuyển hồ sơ xuống đơn vị lưu trữ của Sở Xây dựng và lưu trữ theo quy định hiện hành.</p>	

3. Công bố mở luồng chuyên dùng nối với luồng quốc gia, luồng chuyên dùng nối với luồng địa phương

1	KÝ HIỆU QUY TRÌNH	QT.QLHT.ĐT.12	
2	NỘI DUNG QUY TRÌNH		
2.1	Điều kiện thực hiện TTHC: Không		
2.2	<p>Cách thức thực hiện TTHC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, số 02A đường Nguyễn Chí Thanh, phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã để thực hiện TTHC phi địa giới hành chính; - Qua Dịch vụ bưu chính công ích; - Trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia: https://dichvucong.gov.vn 		
2.3	Thành phần hồ sơ, bao gồm:	Bản chính	Bản sao
-	Đơn đề nghị công bố mở luồng đường thủy nội địa theo mẫu BM.QLHT.ĐT.12.01;	X	
-	Biên bản nghiệm thu hoàn thành công trình xây dựng đưa vào sử dụng, bản vẽ hoàn công công trình luồng, hệ thống báo hiệu đường thủy nội địa đối với luồng có dự án đầu tư xây dựng mới hoặc luồng được cải tạo, nâng cấp;	X	
-	Bình đồ hiện trạng luồng đề nghị công bố thể hiện địa danh, lý trình, vị trí báo hiệu, các công trình hiện có trên luồng đối với luồng không có dự án đầu tư xây dựng.	X	
	<p><i>Lưu ý khi nộp hồ sơ:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> + Nếu nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/xã, phường thì kèm theo bản gốc để đối chiếu; + Nếu nộp hồ sơ qua Cổng Dịch vụ công quốc gia thì quét (Scan) từ bản chính; + Nếu nộp hồ sơ qua Dịch vụ bưu chính công ích thì nộp bản sao có chứng thực của cơ quan có thẩm quyền. 		
2.4	Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)		
2.5	Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc		

2.6	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/xã, phường; - Hệ thống thông tin giải quyết TTHC.			
2.7	Cơ quan thực hiện: UBND cấp tỉnh Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND cấp tỉnh Cơ quan được ủy quyền: Không Cơ quan phối hợp: Sở Xây dựng			
2.8	Đối tượng thực hiện TTHC: Tổ chức, cá nhân			
2.9	Kết quả giải quyết TTHC: Quyết định công bố mở luồng đường thủy nội địa			
2.10	Quy trình xử lý công việc			
TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/Kết quả
B1	1. Tiếp nhận hồ sơ: trực tiếp hoặc qua bưu chính công ích hoặc trực tuyến Hệ thống thông tin giải quyết TTHC. 2. Cán bộ TN&TKQ kiểm tra hồ sơ: - Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì làm thủ tục tiếp nhận hồ sơ và hẹn ngày trả kết quả cho tổ chức, cá nhân và yêu cầu nộp phí, lệ phí cho Trung tâm (nếu có); - Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ thì yêu cầu tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ. Nếu không bổ sung hoàn thiện được thì từ chối tiếp nhận hồ sơ.	Tổ chức, cá nhân; Cán bộ TN&TKQ	Giờ hành chính	Mẫu 01; 02, 03 (nếu có); 06 và 01 bộ hồ sơ theo mục 2.3.
B2	Chuyển hồ sơ về phòng Quản lý KCHT để xử lý	Cán bộ TN&TKQ dịch vụ BCCI	0,25 ngày	Mẫu 01, 05 và hồ sơ kèm theo.

B3	Xem xét, thẩm định hồ sơ: + Nếu hồ sơ đủ điều kiện thì dự thảo Báo cáo thẩm định trình lãnh đạo Phòng Quản lý KCHT xem xét, ký nháy; + Nếu hồ sơ không đủ điều kiện thì dự thảo Văn bản thông báo không đủ điều kiện công bố trình lãnh đạo phòng xem xét ký nháy.	Chuyên viên phòng Quản lý KCHT	02 ngày	Mẫu 05 và Dự thảo Báo cáo thẩm định hoặc dự thảo Văn bản thông báo không đủ điều kiện công bố
B4	Xem xét hồ sơ và ký nháy vào dự thảo kết quả thực hiện tại bước B3	Lãnh đạo phòng Quản lý KCHT	0,25 ngày	Mẫu 05 và Dự thảo Báo cáo thẩm định hoặc dự thảo Văn bản thông báo không đủ điều kiện công bố
B5	Xem xét, ký duyệt văn bản trình ký của phòng Quản lý KCHT	Lãnh đạo Sở	0,25 ngày	Mẫu 05 và Báo cáo thẩm định hoặc Văn bản thông báo không đủ điều kiện công bố
B6	Phát hành văn bản và chuyển kết quả cho Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Văn thư Sở	0,25 ngày	Mẫu 05, 06 và Báo cáo thẩm định kèm theo dự thảo Quyết định hoặc Văn bản thông báo không đủ điều kiện công bố
B7	Trả kết quả cho tổ chức cá nhân (nếu không đủ điều kiện) hoặc chuyển kết quả trình UBND cấp tỉnh xem xét (nếu đủ điều kiện)	Công chức TN&TKQ; tổ chức, cá nhân	02 ngày	Mẫu 01, 06; UBND cấp tỉnh ban hành Quyết định công bố mở luồng và Báo cáo thẩm định hoặc Văn bản thông báo không đủ điều kiện công bố
	<i>* Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang Bộ phận TN&TKQ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/xã, phường để gửi cho tổ chức, cá nhân.</i>			
3	BIỂU MẪU			

Mẫu 01	Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả	 Mẫu 01.docx
Mẫu 02	Phiếu hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ	 Mẫu 02.docx
Mẫu 03	Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ	 Mẫu 03.docx
Mẫu 04	Phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả	 Mẫu 04.docx
Mẫu 05	Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ	 Mẫu 05.docx
Mẫu 06	Sổ theo dõi hồ sơ	 Mẫu 06.docx
BM.QLHT.ĐT.12. 01	Đơn đề nghị công bố mở luồng đường thủy nội địa	 BM.QLHT.ĐT.12.01. docx
BM.QLHT.ĐT.12. 02	Quyết định công bố mở luồng đường thủy nội địa	 BM.QLHT.ĐT.12.02. docx





4	HỒ SƠ LƯU
-	Các mẫu phiếu 01, 02, 03, 04 (nếu có) và 06 lưu tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. Mẫu 01, 05 lưu theo hồ sơ;
-	01 bộ hồ sơ theo mục 2.3;
-	Quyết định công bố mở luồng và Báo cáo thẩm định hoặc Văn bản thông báo không đủ điều kiện công bố.
<p>Hồ sơ được lưu 03 năm tại Phòng Quản lý KCHT. Sau khi hết hạn, chuyển hồ sơ xuống đơn vị lưu trữ của Sở Xây dựng và lưu trữ theo quy định hiện hành.</p>	





4. Công bố hoạt động cảng thủy nội địa

1	KÝ HIỆU QUY TRÌNH	QT.QLHT.ĐT.06	
2	NỘI DUNG QUY TRÌNH		
2.1	Điều kiện thực hiện TTHC: Không		
2.2	<p>Cách thức thực hiện TTHC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, số 02A đường Nguyễn Chí Thanh, phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã để thực hiện TTHC phi địa giới hành chính; - Qua Dịch vụ bưu chính công ích; - Trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia: https://dichvucong.gov.vn 		
2.3	Thành phần hồ sơ, bao gồm	Bản chính	Bản sao
-	Đơn đề nghị công bố hoạt động cảng thủy nội địa theo mẫu quy định BM.QLHT.ĐT.06.01;	x	
-	Bản sao có chứng thực hoặc bản sao và xuất trình bản chính để đối chiếu văn bản phê duyệt dự án đầu tư xây dựng cảng thủy nội địa của cơ quan có thẩm quyền;	x	
-	Bản sao có chứng thực hoặc bản sao và xuất trình bản chính để đối chiếu giấy tờ về sử dụng đất để xây dựng cảng thủy nội địa do cơ quan có thẩm quyền cấp;	x	
-	Bản sao quyết định phê duyệt dự án hoặc thiết kế kỹ thuật công trình cảng thủy nội địa;		x
-	Biên bản nghiệm thu hoàn thành công trình xây dựng đưa vào sử dụng; bản vẽ hoàn công mặt bằng, mặt chiếu đứng và mặt cắt ngang công trình cảng thủy nội địa;	x	
-	Biên bản nghiệm thu kết quả rà tìm vật chướng ngại trong vùng nước cảng; biên bản xác nhận thiết lập báo hiệu tại cảng;	x	
-	Bản sao giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của pông-tông, phao neo thuộc đối tượng phải đăng kiểm (nếu sử dụng pông-tông làm cầu cảng);		x

-	Văn bản nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy của cơ quan có thẩm quyền theo quy định;	X		
-	Bản sao quyết định công bố mở luồng chuyên dùng của cơ quan có thẩm quyền (nếu có) đối với trường hợp cảng thủy nội địa có luồng chuyên dùng.		X	
	<p><i>Lưu ý khi nộp hồ sơ:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> + Nếu nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/xã, phường thì kèm theo bản gốc để đối chiếu; + Nếu nộp hồ sơ qua Cổng Dịch vụ công quốc gia thì quét (Scan) từ bản chính; + Nếu nộp hồ sơ qua Dịch vụ bưu chính công ích thì nộp bản sao có chứng thực của cơ quan có thẩm quyền. 			
2.4	Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)			
2.5	Thời hạn giải quyết: 02 ngày làm việc			
2.6	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/xã, phường; - Hệ thống thông tin giải quyết TTHC.			
2.7	Cơ quan thực hiện: Sở Xây dựng Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Xây dựng Cơ quan được ủy quyền: Không Cơ quan phối hợp: Không			
2.8	Đối tượng thực hiện TTHC: Tổ chức, cá nhân			
2.9	Kết quả giải quyết TTHC: Quyết định công bố hoạt động cảng thủy nội địa			
2.10	Quy trình xử lý công việc			
TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/Kết quả
B1	1. Tiếp nhận hồ sơ: trực tiếp hoặc qua bưu chính công ích hoặc trực tuyến Hệ thống thông tin giải quyết TTHC. 2. Cán bộ TN&TKQ kiểm tra hồ sơ:	Tổ chức, cá nhân; Cán bộ TN&TKQ	Giờ hành chính	Mẫu 01; 02, 03 (nếu có); 06 và 01 bộ hồ sơ theo mục 2.3

	<p>- Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì làm thủ tục tiếp nhận hồ sơ và hẹn ngày trả kết quả cho tổ chức, cá nhân và yêu cầu nộp phí, lệ phí cho Trung tâm (nếu có);</p> <p>- Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ thì yêu cầu tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ. Nếu không bổ sung hoàn thiện được thì từ chối tiếp nhận hồ sơ.</p>			
B2	Chuyển hồ sơ về phòng Quản lý KCHT- Sở Xây dựng	Cán bộ TN&TKQ dịch vụ BCCI	0,25 ngày	Mẫu 01, 05 và hồ sơ kèm theo.
B3	<p>Xem xét, thẩm định hồ sơ</p> <p>+ Nếu hồ sơ đủ điều kiện thì dự thảo Quyết định công bố hoạt động cảng thủy nội địa trình lãnh đạo Phòng Quản lý KCHT xem xét, ký nháy;</p> <p>+ Nếu hồ sơ không đủ điều kiện thì dự thảo Văn bản thông báo không điều kiện công bố trình lãnh đạo phòng xem xét ký nháy.</p>	Chuyên viên phòng Quản lý KCHT	01 ngày	Mẫu 05 và Dự thảo Quyết định công bố hoạt động cảng thủy nội địa hoặc dự thảo Văn bản thông báo không điều kiện công bố
B4	Xem xét hồ sơ và ký nháy vào dự thảo kết quả thực hiện tại bước B3	Lãnh đạo phòng Quản lý KCHT	0,25 ngày	Mẫu 05 và Dự thảo Quyết định công bố hoạt động cảng thủy nội địa hoặc dự thảo Văn bản thông báo không điều kiện công bố
B5	Xem xét, ký duyệt văn bản trình ký của phòng Quản lý KCHT	Lãnh đạo Sở	0,25 ngày	Mẫu 05 và Quyết định công bố hoạt động cảng thủy nội địa hoặc Văn bản thông báo không điều kiện công bố



B6	Phát hành văn bản và chuyển kết quả cho Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Văn thư	0,25 ngày	Mẫu 05, 06 và Quyết định công bố hoạt động cảng thủy nội địa hoặc Văn bản thông báo không điều kiện công bố
B7	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Công chức TN&TKQ; tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	Mẫu 01, 06 và Quyết định công bố hoạt động cảng thủy nội địa hoặc Văn bản thông báo không điều kiện công bố
* Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang Bộ phận TN&TKQ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/xã, phường để gửi cho tổ chức, cá nhân.				
3	BIỂU MẪU			
Mẫu 01	Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả		 Mẫu 01.docx	
Mẫu 02	Phiếu hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ		 Mẫu 02.docx	
Mẫu 03	Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ		 Mẫu 03.docx	
Mẫu 04	Phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả		 Mẫu 04.docx	







	Mẫu 05	Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ  Mẫu 05.docx
	Mẫu 06	Sổ theo dõi hồ sơ  Mẫu 06.docx
	BM.QLHT.ĐT.06. 01	Đơn đề nghị công bố hoạt động cảng thủy nội địa  BM.QLHT.ĐT.06.01.docx
	BM.QLHT.ĐT.06. 02	Quyết định công bố hoạt động cảng thủy nội địa  BM.QLHT.ĐT.06.02.docx
4	HỒ SƠ LƯU	
-	Các mẫu phiếu 01, 02, 03, 04 (nếu có) và 06 lưu tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. Mẫu 01, 05 lưu theo hồ sơ;	
-	01 bộ hồ sơ theo mục 2.3;	
-	Quyết định công bố hoạt động cảng thủy nội địa hoặc Văn bản thông báo không điều kiện công bố.	
<p>Hồ sơ được lưu 03 năm tại Phòng Quản lý KCHT. Sau khi hết hạn, chuyển hồ sơ xuống đơn vị lưu trữ của Sở Xây dựng và lưu trữ theo quy định hiện hành.</p>		

5. Công bố đóng luồng đường thủy nội địa khi không có nhu cầu khai thác, sử dụng

1	KÝ HIỆU QUY TRÌNH	QT.QLHT.DT.13	
2	NỘI DUNG QUY TRÌNH		
2.1	Điều kiện thực hiện TTHC: Không		
2.2	Cách thức thực hiện TTHC		
	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, số 02A đường Nguyễn Chí Thanh, phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã để thực hiện TTHC phi địa giới hành chính; - Qua Dịch vụ bưu chính công ích; - Trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia: https://dichvucong.gov.vn 		
2.3	Thành phần hồ sơ, bao gồm	Bản chính	Bản sao
-	Đơn đề nghị công bố đóng luồng đường thủy nội địa theo mẫu BM.QLHT.DT.13.01;	x	
-	Phương án thu hồi báo hiệu đường thủy nội địa do cơ quan, tổ chức, cá nhân quản lý luồng lập.	x	
	<p><i>Lưu ý khi nộp hồ sơ:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> + Nếu nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/xã, phường thì kèm theo bản gốc để đối chiếu; + Nếu nộp hồ sơ qua Cổng Dịch vụ công quốc gia thì quét (Scan) từ bản chính; + Nếu nộp hồ sơ qua Dịch vụ bưu chính công ích thì nộp bản sao có chứng thực của cơ quan có thẩm quyền. 		
2.4	Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)		
2.5	Thời hạn giải quyết: 06 ngày làm việc		
2.6	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC		
	<ul style="list-style-type: none"> - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/xã, phường; - Hệ thống thông tin giải quyết TTHC. 		
2.7	<p>Cơ quan thực hiện: UBND tỉnh. Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh Cơ quan được ủy quyền: Không Cơ quan phối hợp: Sở Xây dựng</p>		
2.8	Đối tượng thực hiện TTHC: Tổ chức, cá nhân		
2.9	Kết quả giải quyết TTHC: Quyết định về việc công bố đóng luồng đường thủy nội địa		

2.10 Quy trình xử lý công việc				
TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/Kết quả
B1	<p>1. Tiếp nhận hồ sơ: trực tiếp hoặc qua bưu chính công ích hoặc trực tuyến Hệ thống thông tin giải quyết TTHC.</p> <p>2. Cán bộ TN&TKQ kiểm tra hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì làm thủ tục tiếp nhận hồ sơ và hẹn ngày trả kết quả cho tổ chức, cá nhân và yêu cầu nộp phí, lệ phí cho Trung tâm (nếu có); - Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ thì yêu cầu tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ. Nếu không bổ sung hoàn thiện được thì từ chối tiếp nhận hồ sơ. 	Cán bộ TN&TKQ; Tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	Mẫu 01; 02, 03 (nếu có); 06 và 01 bộ hồ sơ theo mục 2.3.
B2	Chuyển hồ sơ về phòng Quản lý KCHT để xử lý.	Cán bộ TN&TKQ dịch vụ BCCI	0,5 ngày	Mẫu 01, 05 và hồ sơ kèm theo.
B3	<p>Xem xét thẩm định, xử lý hồ sơ.</p> <p>+ Nếu hồ sơ đủ điều kiện: Dự thảo Báo cáo thẩm định hồ sơ trình lãnh đạo phòng xem xét, ký nháy;</p> <p>+ Nếu hồ sơ không đủ điều kiện: Dự thảo Văn bản thông báo hồ sơ không đủ điều kiện công bố, trình lãnh đạo phòng xem xét, ký nháy.</p>	Chuyên viên Phòng Quản lý KCHT	02 ngày	Mẫu 05; Dự thảo Báo cáo thẩm định hồ sơ hoặc dự thảo Văn bản thông báo hồ sơ không đủ điều kiện công bố.
B4	Xem xét, kiểm tra kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại bước B3	Lãnh đạo Phòng Quản lý KCHT	0,5 ngày	Mẫu 05; Dự thảo Báo cáo thẩm định hồ sơ hoặc dự thảo Văn bản thông báo hồ sơ không đủ điều kiện công bố đã được ký nháy.

B5	Phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại bước B4	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày	Mẫu 05; Báo cáo thẩm định hồ sơ hoặc Văn bản thông báo hồ sơ không đủ điều kiện công bố.
B6	Phát hành văn bản và chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh để trả cho tổ chức, cá nhân	Văn thư	0,5 ngày	Mẫu 05, 06; Báo cáo thẩm định hồ sơ kèm theo dự thảo Quyết định hoặc Văn bản thông báo hồ sơ không đủ điều kiện công bố.
B7	Trả kết quả cho tổ chức cá nhân (nếu không đủ điều kiện) hoặc chuyển kết quả trình UBND cấp tỉnh xem xét Quyết định (nếu đủ điều kiện)	Cán bộ TN&TKQ; Tổ chức, cá nhân	02 ngày	Mẫu 01, 06; Quyết định về việc công bố đóng luồng đường thủy nội địa hoặc Văn bản thông báo hồ sơ không đủ điều kiện công bố.
* Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang Bộ phận TN&TKQ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/xã, phường để gửi cho tổ chức, cá nhân.				
3	BIỂU MẪU			
	Mẫu 01	Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả  Mẫu 01.docx		
	Mẫu 02	Phiếu hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ  Mẫu 02.docx		
	Mẫu 03	Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ		







		 Mẫu 03.docx
	Mẫu 04	Phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả  Mẫu 04.docx
	Mẫu 05	Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ  Mẫu 05.docx
	Mẫu 06	Sổ theo dõi hồ sơ  Mẫu 06.docx
	BM.QLHT.DT.13.0 1	Đơn đề nghị công bố đóng luồng đường thủy nội địa theo mẫu  BM.QLHT.ĐT.13.01.docx
	BM.QLHT.DT.13.0 2	Quyết định về việc công bố đóng luồng đường thủy nội địa  BM.QLHT.ĐT.13.02.docx
4	HỒ SƠ LƯU	
-	Các mẫu phiếu 01, 02, 03, 04 (nếu có) và 06 lưu tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. Mẫu 01, 05 lưu theo hồ sơ;	
-	01 bộ hồ sơ theo mục 2.3;	
-	Quyết định về việc công bố đóng luồng đường thủy nội địa, Báo cáo thẩm định hồ sơ hoặc Văn bản thông báo hồ sơ không đủ điều kiện công bố.	
Hồ sơ được lưu 03 năm tại Phòng Quản lý KCHT. Sau khi hết hạn, chuyển hồ sơ xuống đơn vị lưu trữ của Sở Xây dựng và lưu trữ theo quy định hiện hành.		


6. Thỏa thuận về nội dung liên quan đến đường thủy nội địa đối với công trình không thuộc kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa và các hoạt động trên đường thủy nội địa

1	KÝ HIỆU QUY TRÌNH	QT.QLHT.ĐT.10	
2	NỘI DUNG QUY TRÌNH		
2.1	Điều kiện thực hiện TTHC: Không		
2.2	Cách thức thực hiện TTHC		
	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, số 02A đường Nguyễn Chí Thanh, phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã để thực hiện TTHC phi địa giới hành chính; - Qua Dịch vụ bưu chính công ích; - Trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia: https://dichvucong.gov.vn 		
2.3	Thành phần hồ sơ, bao gồm:	Bản chính	Bản sao
2.3.1	<i>Đối với các công trình không thuộc kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa, hồ sơ gồm</i>		
-	Đơn đề nghị thỏa thuận xây dựng công trình theo mẫu BM.QLHT.ĐT.10.01;	X	
-	Bản sao hoặc bản sao điện tử từ bản chính bản vẽ mặt cắt công trình thể hiện trên mặt cắt ngang sông;		X
-	<p>Bản sao hoặc bản sao điện tử từ bản chính bản vẽ khu vực xây dựng công trình trên hệ tọa độ quốc gia VN2000, hệ cao độ nhà nước. Trên bản vẽ thể hiện vị trí công trình và cao độ tự nhiên, địa hình, địa vật của sông, kênh đối với khu vực xây dựng công trình, các công trình liền kề (nếu có) và các tài liệu sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đối với cầu vĩnh cửu, cầu tạm: số liệu về kích thước khoang thông thuyền (vị trí, chiều rộng, chiều cao tính không); mặt cắt dọc công trình thể hiện trên mặt cắt ngang sông, kênh; + Đối với cầu quay, cầu cát, cầu phao, cầu nâng hạ, công trình thủy điện kết hợp giao thông: số liệu về khoang thông thuyền (vị trí, chiều rộng, chiều cao tính không, chiều dài, độ sâu ngưỡng âu); phương án và công nghệ đóng, mở; bản vẽ thiết kế vị trí, vùng nước dự kiến bố trí cho phương tiện neo đậu khi chờ đợi qua công trình; + Đối với đường ống, đường dây, công trình vượt qua luồng trên không: bản vẽ, các số liệu về chiều cao tính không, thể hiện điểm cao nhất của đường ống, đường dây (điểm thấp nhất của đường dây điện, tính cả hành lang an toàn lưới điện), công trình vượt qua luồng; 		X

	<p>+ Đối với công trình ngầm, đường dây, đường ống dưới đáy luồng: bản vẽ thể hiện khoảng cách, cao trình đỉnh công trình đến cao trình đáy thiết kế luồng, phạm vi luồng và hành lang bảo vệ luồng đường thủy nội địa;</p> <p>+ Đối với công trình đập, thủy điện, thủy lợi: bình đồ và bản vẽ khu vực cảng, bến thủy nội địa hoặc khu vực chuyển tải tại thượng lưu và hạ lưu công trình; phương án bốc xếp, chuyển tải;</p> <p>+ Đối với công trình phục vụ quốc phòng, an ninh; công trình phong điện, nhiệt điện; bến phà, kè: bản vẽ thể hiện mặt bằng khu vực cảng; công trình kè, chỉnh trị khác; kích thước, kết cấu các cầu cảng, kè, công trình chỉnh trị khác và các công trình phụ trợ; vùng nước của cảng.</p>		
2.3.2	<p><i>Đối với các hoạt động trên đường thủy nội địa: Hoạt động thi công công trình (bao gồm hoạt động nạo vét vùng nước cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu); khai thác tài nguyên, khoáng sản; Khu vực nuôi trồng thủy sản, hải sản (bè cá, lồng cá, đặng, đáy cá, bãi nuôi trồng thủy sản, hải sản); tổ chức hoạt động vui chơi, giải trí, diễn tập, thể thao, lễ hội; họp chợ, làng nghề, thực hành đào tạo nghề; Các hoạt động khác ảnh hưởng đến an toàn giao thông trên đường thủy nội địa, hồ sơ gồm:</i></p>		
-	Đơn đề nghị thỏa thuận theo mẫu BM.QLHT.ĐT.10.01;	x	
-	Bản vẽ thể hiện phạm vi khu vực hoạt động, phạm vi luồng và hành lang bảo vệ luồng, khoảng cách đến các công trình liên quan ở khu vực và phương án bố trí báo hiệu bảo đảm an toàn giao thông đường thủy nội địa;	x	
-	Bản vẽ các mặt cắt ngang và hồ sơ mốc để xác định phạm vi, cao trình nạo vét, khai thác tài nguyên, khoáng sản (đối với hoạt động nạo vét cải tạo vùng nước cảng, bến thủy nội địa, luồng chuyên dùng vào cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu; khai thác tài nguyên, khoáng sản).	x	
	<p><i>Lưu ý khi nộp hồ sơ:</i></p> <p>+ Nếu nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/xã, phường thì kèm theo bản gốc để đối chiếu;</p> <p>+ Nếu nộp hồ sơ qua Cổng Dịch vụ công quốc gia thì quét (Scan) từ bản chính;</p> <p>+ Nếu nộp hồ sơ qua Dịch vụ bưu chính công ích thì nộp bản sao có chứng thực của cơ quan có thẩm quyền.</p>		
2.4	Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)		
2.5	Thời hạn giải quyết: 02 ngày làm việc		
2.6	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC		
	<p>- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/xã, phường;</p> <p>- Hệ thống thông tin giải quyết TTHC.</p>		

2.7	Cơ quan thực hiện: Sở Xây dựng Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Xây dựng Cơ quan được ủy quyền: Không Cơ quan phối hợp: Không			
2.8	Đối tượng thực hiện TTHC: Tổ chức, cá nhân			
2.9	Kết quả giải quyết TTHC: Văn bản thỏa thuận			
2.10	Quy trình xử lý công việc			
TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/Kết quả
B1	<p>1. Tiếp nhận hồ sơ: trực tiếp hoặc qua bưu chính công ích hoặc trực tuyến Hệ thống thông tin giải quyết TTHC.</p> <p>2. Cán bộ TN&TKQ kiểm tra hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì làm thủ tục tiếp nhận hồ sơ và hẹn ngày trả kết quả cho tổ chức, cá nhân và yêu cầu nộp phí, lệ phí cho Trung tâm (nếu có); - Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ thì yêu cầu tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ. Nếu không bổ sung hoàn thiện được thì từ chối tiếp nhận hồ sơ. 	Tổ chức, cá nhân; Cán bộ TN&TKQ	Giờ hành chính	Mẫu 01; 02, 03 (nếu có); 06 và 01 bộ hồ sơ theo mục 2.3
B2	Chuyển hồ sơ về phòng Quản lý KCHT để xử lý	Cán bộ TN&TKQ dịch vụ BCCI	0,25 ngày	Mẫu 01, 05 và hồ sơ kèm theo.
B3	Xem xét thẩm định hồ sơ và Dự thảo Văn bản thỏa thuận hoặc dự thảo Văn bản hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết	Chuyên viên Phòng Quản lý KCHT	01 ngày	Mẫu 01, 05; Dự thảo Văn bản thỏa thuận hoặc dự thảo Văn bản hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết đã được ký nháy
B4	Xem xét, ký nháy kết quả thực hiện thủ tục hành chính tại bước B3	Lãnh đạo Phòng Quản lý KCHT	0,25 ngày	Mẫu 05; Dự thảo Văn bản thỏa thuận hoặc dự thảo Văn bản hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết đã được ký nháy.



B5	Ký duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính	Lãnh đạo Sở	0,25 ngày	Mẫu 05; Văn bản thỏa thuận hoặc Văn bản hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết.
B6	Phát hành văn bản và chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh để trả cho tổ chức, cá nhân	Văn thư	0,25 ngày	Mẫu 05, 06; Văn bản thỏa thuận hoặc Văn bản hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết
B7	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Cán bộ TN&TKQ; Tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	Mẫu 01, 06; Văn bản thỏa thuận hoặc Văn bản hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết
* Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang Bộ phận TN&TKQ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/xã, phường để gửi cho tổ chức, cá nhân.				
3	BIỂU MẪU			
	Mẫu 01	Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả  Mẫu 01.docx		
	Mẫu 02	Phiếu hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ  Mẫu 02.docx		
	Mẫu 03	Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ  Mẫu 03.docx		
	Mẫu 04	Phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả  Mẫu 04.docx		
	Mẫu 05	Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ  Mẫu 05.docx		
	Mẫu 06	Sổ theo dõi hồ sơ  Mẫu 06.docx		





	BM.QLHT.ĐT.10.0 1	Đơn đề nghị thỏa thuận vị trí xây dựng công trình (không thuộc kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa) hoặc tổ chức hoạt động trên đường thủy nội địa  BM.QLHT.ĐT.10.01. docx
4	HỒ SƠ LƯU	
-	Các mẫu phiếu 01, 02, 03, 04 (nếu có); 06 lưu tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. Mẫu 01, 05 lưu theo hồ sơ;	
-	01 bộ hồ sơ theo mục 2.3;	
-	Văn bản thỏa thuận hoặc Văn bản hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết.	
Hồ sơ được lưu 03 năm tại Phòng Quản lý KCHT. Sau khi hết hạn, chuyển hồ sơ xuống đơn vị lưu trữ của Sở Xây dựng và lưu trữ theo quy định hiện hành.		

7. Công bố hạn chế giao thông đường thủy nội địa

1	KÝ HIỆU QUY TRÌNH	QT.QLHT.ĐT.09	
2	NỘI DUNG QUY TRÌNH		
2.1	Điều kiện thực hiện TTHC: Không		
2.2	Cách thức thực hiện TTHC		
	<ul style="list-style-type: none"> - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, số 02A đường Nguyễn Chí Thanh, phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã để thực hiện TTHC phi địa giới hành chính; - Qua Dịch vụ bưu chính công ích; - Trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia: https://dichvucong.gov.vn 		
2.3	Thành phần hồ sơ, bao gồm	Bản chính	Bản sao
-	Văn bản đề nghị công bố hạn chế giao thông đường thủy nội địa (ghi rõ vị trí, thời gian hạn chế thi công);	x	
-	Bản sao hoặc bản sao điện tử từ bản chính phương án đảm bảo đảm an toàn giao thông được phê duyệt.	x	
	<p><i>Lưu ý khi nộp hồ sơ:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> + Nếu nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/xã, phường thì kèm theo bản gốc để đối chiếu; + Nếu nộp hồ sơ qua Cổng Dịch vụ công quốc gia thì quét (Scan) từ bản chính; + Nếu nộp hồ sơ qua Dịch vụ bưu chính công ích thì nộp bản sao có chứng thực của cơ quan có thẩm quyền. 		
2.4	Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)		
2.5	Thời hạn giải quyết: 02 ngày làm việc		
2.6	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC		
	<ul style="list-style-type: none"> - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/xã, phường; - Hệ thống thông tin giải quyết TTHC. 		
2.7	<p>Cơ quan thực hiện: Sở Xây dựng</p> <p>Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Xây dựng</p> <p>Cơ quan được ủy quyền: Không</p> <p>Cơ quan phối hợp: Không</p>		
2.8	Đối tượng thực hiện TTHC: Chủ đầu tư xây dựng công trình, tổ chức, cá nhân		
2.9	Kết quả giải quyết TTHC: Văn bản công bố hạn chế giao thông đường thủy nội địa		
2.10	Quy trình xử lý công việc		

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/Kết quả
B1	<p>1. Tiếp nhận hồ sơ: trực tiếp hoặc qua bưu chính công ích hoặc trực tuyến Hệ thống thông tin giải quyết TTHC.</p> <p>2. Cán bộ TN&TKQ kiểm tra hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì làm thủ tục tiếp nhận hồ sơ và hẹn ngày trả kết quả cho tổ chức, cá nhân và yêu cầu nộp phí, lệ phí cho Trung tâm (nếu có); - Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ thì yêu cầu tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ. Nếu không bổ sung hoàn thiện được thì từ chối tiếp nhận hồ sơ. 	Tổ chức, cá nhân; Cán bộ TN&TKQ	Giờ hành chính	Mẫu 01; 02, 03 (nếu có); 06 và 01 bộ hồ sơ theo mục 2.3
B2	Chuyển hồ sơ về phòng Quản lý KCHT để xử lý	Cán bộ TN&TKQ dịch vụ BCCI	0,25 ngày	Mẫu 01, 05 và hồ sơ kèm theo
B3	<p>Xem xét thẩm định hồ sơ</p> <p>+ Nếu hồ sơ đủ điều kiện: Dự thảo Văn bản công bố hạn chế giao thông đường thủy nội địa, trình lãnh đạo phòng xem xét, ký nháy;</p> <p>+ Nếu hồ sơ không đủ điều kiện: Dự thảo Văn bản thông báo hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết, trình lãnh đạo phòng xem xét, ký nháy.</p>	Chuyên viên Phòng Quản lý KCHT	01 ngày	Mẫu 05; Dự thảo Văn bản công bố hạn chế giao thông đường thủy nội địa hoặc dự thảo Văn bản thông báo hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết
B4	Xem xét, kiểm tra kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại bước B3	Lãnh đạo Phòng Quản lý KCHT	0,25 ngày	Mẫu 05; Dự thảo Văn bản công bố hạn chế giao thông đường thủy nội địa hoặc dự thảo Văn bản thông báo hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết đã được ký nháy

B5	Phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại bước B4	Lãnh đạo Sở	0,25 ngày	Mẫu 05; Văn bản công bố hạn chế giao thông đường thủy nội địa hoặc Văn bản thông báo hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết.
B6	Phát hành văn bản và chuyển kết quả đến Trung tâm PVHCC tỉnh để trả cho tổ chức, cá nhân	Văn thư	0,25 ngày	Mẫu 05, 06; Văn bản công bố hạn chế giao thông đường thủy nội địa hoặc Văn bản thông báo hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết.
B7	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Cán bộ TN&TKQ; Tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	Mẫu 01, 06; Văn bản công bố hạn chế giao thông đường thủy nội địa hoặc Văn bản thông báo hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết.
* Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang Bộ phận TN&TKQ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/xã, phường để gửi cho tổ chức, cá nhân.				
3	BIỂU MẪU			
Mẫu 01	Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả		 Mẫu 01.docx	
Mẫu 02	Phiếu hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ		 Mẫu 02.docx	
Mẫu 03	Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ			

		 Mẫu 03.docx
	Mẫu 04	Phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả  Mẫu 04.docx
	Mẫu 05	Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ  Mẫu 05.docx
	Mẫu 06	Sổ theo dõi hồ sơ  Mẫu 06.docx
4	HỒ SƠ LƯU	
-	Các mẫu phiếu 01, 02, 03, 04 (nếu có); 06 lưu tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. Mẫu 01, 05 lưu theo hồ sơ;	
-	01 bộ hồ sơ theo mục 2.3;	
-	Văn bản công bố hạn chế giao thông đường thủy nội địa hoặc Văn bản thông báo hồ sơ không đủ điều kiện thực hiện.	
Hồ sơ được lưu 03 năm tại Phòng Quản lý KCHT. Sau khi hết hạn, chuyển hồ sơ xuống đơn vị lưu trữ của Sở Xây dựng và lưu trữ theo quy định hiện hành./.		